

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (giai đoạn 1) (nay là phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỒNG HỚI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ khoản 1 Điều 79 Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh

vực đất đai được quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 4861/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND thành phố Đồng Hới về việc phê duyệt dự án Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (Giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 5780/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND thành phố Đồng Hới về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở Dự án Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (giai đoạn 1).

Căn cứ Thông báo số 173/TB-UBND ngày 27/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới thu hồi đất để thực hiện Dự án Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (giai đoạn 1) tại phường Bắc Nghĩa, Nam Lý, thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định số 4586/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc điều chỉnh chủ đầu tư các dự án đầu tư công thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (nguồn vốn ngân sách thành phố quản lý) trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định số 3231/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (giai đoạn 1);

Căn cứ Thông báo số 4864/TB-UBND ngày 12/8/2026 của UBND phường Đồng Hới điều chỉnh kèm theo Thông báo số 173/TB-UBND ngày 27/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (giai đoạn 1) (nay là phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị);

Căn cứ Thông báo số 4840/TB-UBND ngày 11/8/2026 của UBND phường Đồng Hới thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (giai đoạn 1) (nay là phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị) (ban hành lại lần thứ nhất);

Căn cứ Quyết định số 3635/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 của UBND phường Đồng Hới về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (giai đoạn 1) (nay là phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị);

Xét Tờ trình số 357/TTr-BQL ngày 21/9/2026 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng phường Đồng Hới về việc đề nghị thu hồi đất để thực hiện dự án

Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (giai đoạn 1) (nay là phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị) và đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 3623/TTr-KTHT&ĐT ngày 30/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 6.515,0 m² (bằng chữ: Sáu nghìn năm trăm mười lăm mét vuông) đất trồng cây lâu năm (CLN), đất bằng chưa sử dụng (BCS), đất công trình giao thông (DGT), đất công trình thủy lợi (DTL) nằm trong phạm vi quy hoạch thực hiện dự án của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng. Trong đó:

- Diện tích đất hộ gia đình, cá nhân sử dụng nằm trong phạm vi quy hoạch: 49,2m² đất trồng cây lâu năm (CLN);

- Diện tích đất tổ chức quản lý nằm trong phạm vi quy hoạch: 4,2m² đất bằng chưa sử dụng (BCS); 6.455,9 m² đất công trình giao thông (DGT); 5,7 m² đất công trình thủy lợi (DTL).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Chủ sử dụng, vị trí đất thu hồi cụ thể được xác định theo Bảng thống kê kết quả đo đạc kèm theo chỉnh lý địa chính tờ bản đồ địa chính số 40, 49, 58, 59, 68 phường Nam Lý, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường lập được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 27/5/2024 và ngày 12/11/2024 và Chỉnh lý địa chính và thống kê kết quả chỉnh lý địa chính phục vụ thu hồi đất (điều chỉnh, bổ sung) tờ bản đồ địa chính số 263 phường Đồng Hới, do Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường lập ngày 03/6/2026 được Sở Nông nghiệp và Môi trường duyệt ngày 12/6/2026.

Lý do thu hồi đất: Thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (giai đoạn 1) (nay là phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị).

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Đồng Hới giao Quyết định này cho tổ chức, cá nhân bị thu hồi đất; trường hợp tổ chức, cá nhân có đất bị thu hồi không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư của khu vực thu hồi đất.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của phường.

3. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Đồng Hới có trách nhiệm quản lý quỹ đất đã thu hồi, phối hợp với UBND phường Đồng Hới, Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị có liên quan thực hiện thủ tục đất đai theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng phường Đồng Hới; Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; người có đất bị thu hồi; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các đối tượng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thăng Long

PHỤ LỤC

Danh sách thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp đường Tạ Quang Bửu, thành phố Đồng Hới (giai đoạn 1) (nay là phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND phường Đồng Hới)

TT	Tên chủ sử dụng, quản lý đất	Tờ bản đồ	Thửa số	Diện tích (m²)	Loại đất	Diện tích trong phạm vi quy hoạch (m2)	Diện tích ngoài phạm vi quy hoạch (m²)	Ghi chú
I	Hộ gia đình cá nhân			49,2		49,2		
1	Ông Trần Tiến Hải và bà Nguyễn Thị Kim Thúy	263 (Đồng Hới)	7-1	49,2	CLN	49,2		
II	Tổ chức quản lý đất			6.465,8		6.465,8		
2	UBND phường Nam Lý (trước đây) (nay là UBND phường Đồng Hới)	40	136(1)	992,0	DGT	992,0		
		49	108(1)	1.527,6	DGT	1.527,6		
		58	59(1)	1,3	DTL	1,3		
			79(1)	354,4	DGT	354,4		
			89(1)	174,5	DGT	174,5		
			91(1)	2,0	DTL	2,0		
			48(1)	3,3	BCS	3,3		
		59	74(1)	36,1	DGT	36,1		
			74(2)	81,5	DGT	81,5		
		263 (Đồng Hới)	78-1	832,9	DGT	832,9		
		59	78(2)	2.456,9	DGT	2.456,9		
		68	68(1)	2,4	DTL	2,4		
			29(1)	0,9	BCS	0,9		
Tổng cộng:				6.515,0		6.515,0		